TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày: 18-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Phượng;

Ông Trần Tiến Sử.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Quách Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2018/TLHS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh năm 1990, tại xã HX, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn 9, xã HX, thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thanh Nam, sinh năm 1966 và con bà Vi Thị Lan, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 21/4/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 69/2011/HSST; ngày 22/01/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 12/2014/HSST; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2018 đến ngày 30/01/2018 thì chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Phan Thanh Ch, sinh năm 1960; nơi cư trú: Xóm TP, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/01/2018, Trần Thanh T và 02 thanh niên không quen biết góp tiền, cùng đi xe máy đến khu vực thị trấn Cồn mua heroin về cùng sử dụng, trong đó T góp 100.000đ. Khi đi đến khu vực cầu Cồn, T đứng ngoài chờ còn 02 người thanh niên đi vào trong thị trấn Cồn mua ma túy. Khoảng 5 phút sau, hai người thanh niên ra, gặp và đưa cho T 03 gói heroine, T cầm trên tay và lên xe cùng đi về. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, T và hai người thanh niên về đến khu vực xóm Tân Phong, xã Hải Triều, huyện Hải Hậu, 02 người thanh niên đi tìm mua xi lanh và nước cất để sử dụng, còn T xuống xe đứng chờ thì bị tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, T thả 03 gói heroine đang cầm trên tay xuống mặt đường nơi T đang đứng, tổ công tác thu giữ và niêm phong. T khai nhận đó là heroine do T góp tiền cùng 02 người thanh niên mua về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 122/GĐKTHS ngày 28/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng niêm phong ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy. Loại ma túy: Heroine. Tổng khối lượng mẫu M là 0,235gam.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 10/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hình vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Thanh T tại phiên toà được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của người người chứng kiến cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 27/01/2018, tại khu vực xóm Tân Phong, xã Hải Triều, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang Trần Thanh T đang cất giấu trái phép 03 gói heroine có khối lượng 0,235 gam để sử dụng. Trần Thanh T có 02 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, tiền án thứ nhất được xác định là tình tiết định tội của lần phạm tội bị đưa ra xét xử tại bản án số 12/2014/HSST ngày 22/01/2014. Do vậy, hành vi nêu trên của Trần Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm

cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Trần Thanh T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với hai người thanh niên cùng góp tiền với T đi mua heroine để sử dụng vào sáng ngày 27/01/2018, do T không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số heroine Cơ quan điều tra đã thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành xét cần tịch thu tiêu huỷ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 122/GĐKTHS ngày 28/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 16/4/2018).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Trần Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Văn Thung

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS Huyện: 01 bản;
- Công an Huyện: 02 bản;
- UBND xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh: 01 bản;
- VKSND Tỉnh + Huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS Huyện: 01 bản;
- Công an Huyện: 02 bản;
- UBND thị trấn Thịnh Long: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu văn phòng.

Phạm Văn Thung